

Số: 980/QĐ - QLTTHNA

Hà Nam, ngày 27 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025  
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam**

**CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH HÀ NAM**

*Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng quản lý thị trường;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng quản lý thị trường;*

*Căn cứ Quyết định số 3222/QĐ- BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2025 của Tổng cục Quản lý thị trường;*

*Căn cứ Quyết định số 3676/QĐ- BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường; Quyết định số 3610/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Tổng cục Quản lý thị trường;*

*Căn cứ Công văn số 3937/TCQLTT-TTKT ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Tổng cục Quản lý thị trường về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam kèm theo Quyết định này. Kế hoạch kiểm tra định kỳ được

gửi cho tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh được kiểm tra thay cho thông báo (không bao gồm Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trưởng các phòng chức năng: Tổ chức hành chính, Nghiệp vụ Tổng hợp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Tổng cục Quản lý thị trường;
- UBND tỉnh Hà Nam;
- Thanh tra tỉnh Hà Nam;
- Đội QLTT số 1, 2, 3 thuộc Cục;
- Phòng TTPC thuộc Cục;
- Tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh được kiểm tra;
- Trang TTĐT Cục QLTT Hà Nam;
- Niêm yết công khai tại trụ sở Cục;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NVTH.



**Nguyễn Anh Tuấn**



## **KẾ HOẠCH**

**Kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam**  
(Kèm theo Quyết định số **980/QĐ-QLTTHNA** ngày **27** tháng 12 năm 2024  
của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam)

### **I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Căn cứ**

- Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;
- Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;
- Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;
- Quyết định số 3676/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường; Quyết định số 3610/QĐ-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Tổng cục Quản lý thị trường;
- Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng quản lý thị trường; Thông tư số 20/2021/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng quản lý thị trường;
- Quyết định số 3222/QĐ- BCT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Bộ Công Thương phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2025 của Tổng cục Quản lý thị trường;
- Công văn số 3770/TCQLTT-TTKT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Tổng cục Quản lý thị trường V/v hướng dẫn một số nội dung liên quan đến xây dựng, phê duyệt, thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025;
- Công văn số 3771/TCQLTT-TTKT ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Tổng cục Quản lý thị trường V/v đề cương nội dung kiểm tra và mẫu biểu trong xây dựng, phê duyệt, ban hành, sửa đổi, bổ sung kế hoạch kiểm tra định kỳ hàng năm;
- Tình hình thị trường, yêu cầu công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

#### **2. Mục đích**



- Bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh; đấu tranh hiệu quả với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và các hành vi vi phạm khác để góp phần phát triển sản xuất trong nước, trong tỉnh, bình ổn thị trường, mở rộng giao thương hàng hóa, dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.

- Nhằm đánh giá tình hình thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh của tổ chức, cá nhân; biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực, chấn chỉnh ngay các yếu kém, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Thông qua công tác kiểm tra định kỳ, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho tổ chức và cá nhân kinh doanh.

- Qua kiểm tra phát hiện những bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phát huy nhân tố tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước.

### **3. Yêu cầu**

- Hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Mọi hành vi vi phạm đều phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Đồng thời công tác kiểm tra, xử phạt phải gắn với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với nhóm đối tượng được kiểm tra.

- Việc kiểm tra không gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu các cơ sở sản xuất, kinh doanh, cung cấp dịch vụ; đảm bảo các hoạt động kinh doanh hợp pháp được diễn ra bình thường.

- Việc triển khai tổ chức kiểm tra có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra phản ánh thực tế khách quan, trung thực và đảm bảo công bằng.

- Nhận định, đánh giá phân tích những nội dung cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực; kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền các giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và công tác quản lý thị trường trong thời gian tiếp theo.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra đột xuất, kiểm tra chuyên đề; tập trung giám sát, kiểm tra trong thương mại điện tử.

- Xây dựng Kế hoạch kiểm tra định kỳ trên cơ sở quy mô địa bàn, số lượng kiểm soát viên thị trường của từng đơn vị; tập trung vào một số lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm để tổ chức thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

## **II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, NỘI DUNG KIỂM TRA, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng kiểm tra**

- Tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;



- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu, kinh doanh khí;
- Tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh trên thị trường về: hàng điện tử.

*(Danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, hộ kinh doanh được kiểm tra và thời điểm dự kiến thực hiện kiểm tra chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch)*

## **2. Nội dung kiểm tra**

Căn cứ đối tượng, mặt hàng cụ thể được kiểm tra, các Đội Quản lý thị trường xác định nội dung kiểm tra phù hợp với từng tổ chức, hộ kinh doanh, bảo đảm đầy đủ, chính xác, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và phạm vi kiểm tra của Quản lý thị trường, gồm các nội dung sau:

*a. Đối với các tổ chức, hộ kinh doanh hoạt động sản xuất, kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương*

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh;
- Việc chấp hành quy định về Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm *(đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm)/Việc thực hiện gửi bản cam kết đến cơ quan có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn (đối với Cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm)/Việc thực hiện việc gửi bản sao Giấy chứng nhận (có xác nhận của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm) đến cơ quan có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp quản lý về an toàn thực phẩm trên địa bàn (đối với cơ sở đã được cấp một trong các Giấy chứng nhận: Thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc tương đương còn hiệu lực);*

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm/nguyên liệu chế biến thực phẩm;

- Việc chấp hành quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm *đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm (Điều kiện với cơ sở sản xuất, kinh doanh; điều kiện với trang thiết bị dụng cụ trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm; điều kiện đối với người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm; điều kiện đối với bảo quản thực phẩm trong sản xuất thực phẩm; bảo quản, vận chuyển thực phẩm trong kinh doanh thực phẩm);*

- Việc thực hiện quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm trong sản xuất thực phẩm;

- Việc chấp hành các quy định về ghi nhãn thực phẩm;
- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm);
- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (nếu có dấu hiệu vi phạm).

*b. Đối với tổ chức hoạt động kinh doanh xăng dầu*

- Việc chấp hành quy định về đăng ký doanh nghiệp;



- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy phép/giấy chứng nhận đủ điều kiện;

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ xăng dầu;

- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với thương nhân phân phối xăng dầu/tổng đại lý kinh doanh xăng dầu/đại lý bán lẻ xăng dầu/thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu/cửa hàng bán lẻ xăng dầu;

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của thương nhân phân phối xăng dầu/tổng đại lý kinh doanh xăng dầu/đại lý bán lẻ xăng dầu/thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu/cửa hàng bán lẻ xăng dầu;

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh xăng dầu đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu;

- Việc chấp hành quy định về thực hiện dự trữ xăng dầu bắt buộc (đối với thương nhân phân phối);

- Việc chấp hành quy định về kiểm tra định kỳ;

- Việc chấp hành quy định về yêu cầu đối với người tham gia vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (nếu có);

- Việc chấp hành quy định về giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm.

*c. Đối với hộ kinh doanh hoạt động kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng*

- Việc chấp hành quy định về đăng ký hộ kinh doanh;

- Việc chấp hành quy định về hoạt động kinh doanh theo giấy chứng nhận đủ điều kiện;

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa;

- Việc chấp hành quy định về điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai;

- Việc chấp hành quy định về điều kiện chai LPG, LPG chai, LPG chai mini lưu thông trên thị trường; về nhãn hàng hóa;

- Việc chấp hành quy định về thực hiện nghĩa vụ của cửa hàng bán lẻ LPG chai;

- Việc chấp hành quy định về chất lượng hàng hóa (nếu có dấu hiệu vi phạm).

*d. Đối với hộ kinh doanh hoạt động kinh doanh mặt hàng điện tử*

- Việc chấp hành quy định về đăng ký hộ kinh doanh;

- Việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ;

- Việc chấp hành quy định về nhãn hàng hóa;

- Việc chấp hành quy định về dán nhãn năng lượng, dấu hợp quy;

- Việc chấp hành quy định về quyền sở hữu trí tuệ (nếu có dấu hiệu vi phạm).

Trong quá trình triển khai Kế hoạch, đối với các tổ chức, cá nhân dự kiến kiểm tra theo Phụ lục kèm theo, tùy theo đặc thù hoạt động kinh doanh để quyết định kiểm tra thêm các nội dung về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, về thương mại điện tử, đảm bảo đầy đủ, chính xác, phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Quản lý thị trường. Cụ thể:

+ Nội dung kiểm tra việc chấp hành quy định về hoạt động thương mại điện tử:

Việc chấp hành quy định về thiết lập website thương mại điện tử, website thương mại điện tử bán hàng hoặc ứng dụng thương mại điện tử trên nền tảng di động;

Việc chấp hành quy định về thông tin và giao dịch trên website thương mại điện tử hoặc ứng dụng di động;

Kiểm tra việc thực hiện quy định về bảo vệ thông tin cá nhân trong hoạt động thương mại điện tử.

+ Nội dung kiểm tra về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng:

Việc chấp hành quy định về bảo vệ thông tin người tiêu dùng/xây dựng quy tắc bảo vệ thông tin của người tiêu dùng/thông báo khi thu thập, sử dụng thông tin của người tiêu dùng/sử dụng thông tin của người tiêu dùng/bảo đảm an toàn, an ninh thông tin của người tiêu dùng/kiểm tra, chỉnh sửa, cập nhật, hủy bỏ, chuyển giao, ngừng chuyển giao thông tin của người tiêu dùng (trong trường hợp tổ chức, cá nhân kinh doanh thu thập, lưu trữ, sử dụng thông tin người tiêu dùng).

Việc chấp hành quy định về cung cấp thông tin về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cho người tiêu dùng.

Việc chấp hành quy định về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng dễ bị tổn thương;

Việc chấp hành quy định về hợp đồng giao kết với người tiêu dùng; quy định về điều khoản không được phép quy định trong hợp đồng giao kết với người tiêu dùng;

Việc chấp hành quy định về cung cấp bằng chứng giao dịch;

Việc chấp hành quy định về bảo hành sản phẩm, hàng hóa, linh kiện, phụ kiện.

Việc chấp hành quy định về thực hiện trách nhiệm thu hồi hàng hóa có khuyết tật;

Việc chấp hành quy định về thực hiện trách nhiệm tiếp nhận và giải quyết phản ánh, yêu cầu, khiếu nại của người tiêu dùng;

Việc chấp hành quy định về giao dịch từ xa;

Việc chấp hành quy định về giao dịch trên không gian mạng.

### **3. Thời gian thực hiện kế hoạch**

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 và kết thúc trước ngày 10 tháng 11 năm 2025.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Thành phần lực lượng kiểm tra**

Đội Quản lý thị trường các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, thành lập Đoàn kiểm tra thực hiện kiểm tra theo danh sách được giao tại Phụ lục kèm theo.

### **2. Phân công nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện kế hoạch kiểm tra**

\* Đội Quản lý thị trường các huyện, thị xã, thành phố:



- Ban hành Quyết định kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ đối với tổ chức, cá nhân được kiểm tra, đảm bảo đúng đối tượng, nội dung, thời gian theo kế hoạch được giao;

- Tổ chức, chỉ đạo, điều hành việc kiểm tra, thiếp lập hồ sơ vụ việc kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật đảm bảo chặt chẽ, đầy đủ.

- Trong quá trình kiểm tra, có những khó khăn, vướng mắc hoặc những vụ việc phức tạp, báo cáo lãnh đạo Cục để chỉ đạo kịp thời.

- Tổng hợp, báo cáo Cục trưởng cấp trên trực tiếp bằng văn bản về kết quả kiểm tra theo kế hoạch ngay sau khi kết thúc thời gian thực hiện kế hoạch kiểm tra hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

\* Phòng Tổ chức Hành chính:

- Tham mưu Lãnh đạo Cục chuẩn bị các điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, kinh phí thực hiện Kế hoạch; theo dõi thời gian làm việc của công chức, đảm bảo chế độ làm việc ngoài giờ cho cán bộ, công chức theo quy định.

- Phối hợp với phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp đánh giá chất lượng công tác, đề xuất với lãnh đạo về công tác cán bộ, kịp thời biểu dương và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công việc, đồng thời phê bình, xem xét kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật.

\* Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp:

- Tổng hợp, theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ đã ban hành.

- Tham mưu lãnh đạo Cục trình Tổng cục trưởng xem xét, phê duyệt về việc sửa đổi, bổ sung nội dung của kế hoạch định kỳ trong trường hợp cần thiết.

- Tham mưu lãnh đạo Cục xử lý các vụ việc vượt quá thẩm quyền của Đội trưởng Đội Quản lý thị trường.

\* Phòng Thanh tra- Pháp chế:

Chịu trách nhiệm giám sát việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính của các Đội Quản lý thị trường được giao thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025.

Tham mưu tổng hợp các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, văn bản pháp luật trong công tác quản lý thị trường để kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoàn thiện.

### **3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra**

- Các đơn vị chủ động bố trí, sử dụng trang thiết bị, phương tiện làm việc đã được trang cấp phục vụ cho việc thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam.

- Kinh phí phục vụ công tác kiểm tra: Được đảm bảo từ ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

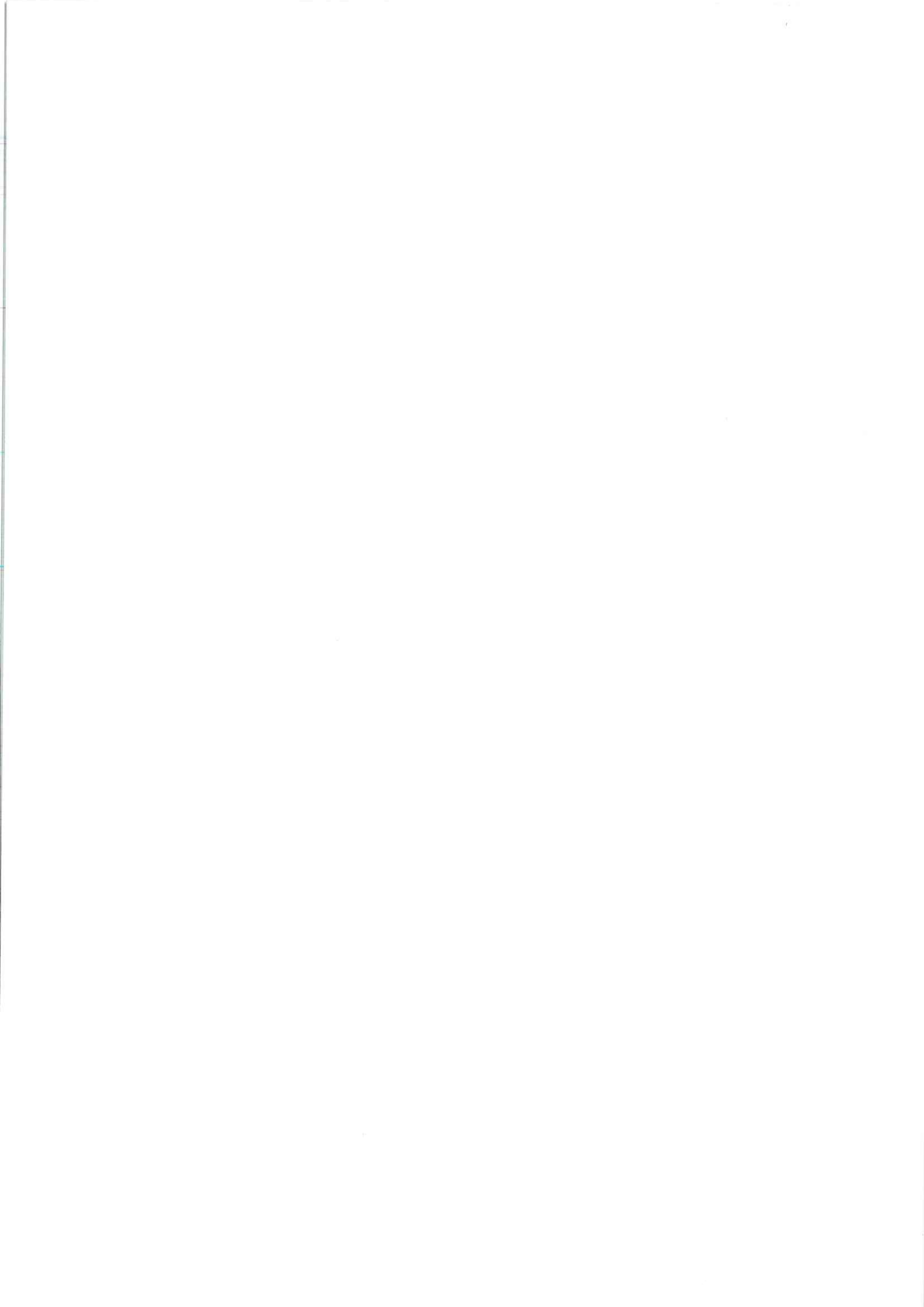


#### 4. Chế độ báo cáo

Các đơn vị được giao thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 báo cáo kết quả thực hiện về Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam (Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp) trong báo cáo định kỳ tháng, quý, 6 tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu. Kết thúc thời gian thực hiện kế hoạch, các đơn vị tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 11/11/2025. Báo cáo nêu rõ kết quả thực hiện, các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất kiến nghị giải pháp; trường hợp thực hiện kiểm tra không đúng nội dung Kế hoạch đã ban hành, báo cáo phải có nội dung giải trình cụ thể.

Phòng Nghiệp vụ Tổng hợp chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo các nội dung liên quan đến Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc các vấn đề phát sinh, các Đội Quản lý thị trường báo cáo về Cục Quản lý thị trường để xem xét, xử lý kịp thời. /.





TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG  
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH HÀ

PHỤ LỤC

DANH SÁCH TỔ CHỨC, CÁ NHÂN, HỘ KINH DOANH DỰ KIẾN KIỂM TRA ĐỊNH KỲ NĂM 2025

(Kèm theo Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2025 của Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam)

Thông tin liên quan

STT	Tên tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh dự kiến kiểm tra	Ngành nghề, mặt hàng lĩnh vực dự kiến kiểm tra	Tổ chức	Hộ kinh doanh	Cá nhân	Số GCNDK...../MSDN/GPTL	Địa chỉ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm kiểm tra dự kiến (Quý)	Ghi chú
a	b	c	d	đ	e	g	h	i	k	l	m
1	Doanh nghiệp như nhân Minh Nghĩa	Kinh doanh xăng dầu	X			0700218058	Cửa hàng xăng dầu thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 1		Quý 3	
2	Doanh nghiệp tư nhân Trương Sinh	Kinh doanh xăng dầu	X			0700166917	TDP Bình Thẳng, Thị trấn Bình Mỹ, Huyện Bình Lục, Tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 1		Quý 3	
3	Công ty TNHH Minh Sang	Kinh doanh xăng dầu	X			0700246545	Thôn Khoái, xã Liêm Sơn, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 1		Quý 3	
4	Công ty TNHH Đầu tư Thương mại dịch vụ Hà Cường	Kinh doanh xăng dầu	X			0700806691	Thôn Chính Bàn, xã Vũ Bản, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 1		Quý 3	

5	Hộ kinh doanh Trang Tuấn	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		06E8003276	Thôn Tâng, xã Thanh Hương, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 1	Quý 4
6	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Biên	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		06E8000274	Thôn Tân Lợi, xã Thanh Phong, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 1	Quý 2
7	Hộ kinh doanh Phạm Văn Nam 070289	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		06E02362	TDP Thọ Lương, thị trấn Bình Mỹ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 1	Quý 4
8	Doanh nghiệp tư nhân Bách Thọ	Kinh doanh xăng dầu	x			0700246915	Thôn Mai Hoành, Xã Trần Hưng Đạo, Huyện Lý Nhân, Hà Nam	Đội QLTT số 2	Quý 2
9	Doanh nghiệp tư nhân Tăng Thorm	Kinh doanh xăng dầu	x			0700257360	Thôn 2, Hại Vĩ, xã Nhân Chính, Huyện Lý Nhân, Hà Nam	Đội QLTT số 2	Quý 2
10	Công ty TNHH Phúc Lâm Châu	Kinh doanh xăng dầu	x			0700574803	TDP Chợ Lương, phường Yên Bắc, thị xã Duy Tiên	Đội QLTT số 2	Quý 3
11	Công ty TNHH Sông Châu	Kinh doanh xăng dầu	x			0700145868	Cụm CN Cầu Giát, xã Chuyên Ngoại, thị xã Duy Tiên	Đội QLTT số 2	Quý 3



12	Hộ kinh doanh Trần Văn Tôn	Kinh doanh khí		x		06DD002988	Thôn Công Xá, TT Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, Hà Nam	Đội QLTT số 2		Quý 2	
13	Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Đại	Kinh doanh khí		x		06DD001679	Thôn 3, xã Nhân Nghĩa, huyện Lý Nhân, Hà Nam	Đội QLTT số 2		Quý 3	
14	Hộ kinh doanh Nguyễn Thị Hương	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		06DD003849	Thôn 5, xã Tiến Thắng, huyện Lý Nhân	Đội QLTT số 2		Quý 3	
15	Hộ kinh doanh Phạm Thị Hương	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		06DD001247	Số 10, đường Trần Thánh Tông, TT Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, Hà Nam	Đội QLTT số 2		Quý 3	
16	Hộ kinh doanh Nguyễn Duy Nhất	Kinh doanh điện tử, điện lạnh		x		06BB800756	TDP Phạm Văn Đông, Phường Đồng Vãn, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 2		Quý 3	
17	Hộ kinh doanh Phú Hòa Mart	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		06BB8001929	TDP 3, Phường Hòa Mạc, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 2		Quý 3	

18	Hộ kinh doanh Vũ Văn Điềm	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		06B8000947	Nguyễn Hữu Tiến, TDP Vực Vòng, Phường Đông Văn, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 2	Quý 4	
19	Hộ kinh doanh Lương Văn Phúc	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x		06B80000262	Xã Chuyên Ngoại, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 2	Quý 4	
20	Công ty TNHH Bình Yên	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	x			0700246263	Khu đô thị mới Châu Sơn, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 3	Quý 3	
21	Công ty TNHH Việt Hoàng Lông	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	x			0700286964	Tổ dân phố Hồng Phú, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Đội QLTT số 3	Quý 3	
22	Công ty TNHH đầu tư Hà Nam	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	x			0700207546	Khu công nghiệp Châu Sơn, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Đội QLTT số 3	Quý 3	



23	Công ty cổ phần sản xuất thương mại dịch vụ Cham Cham	Sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	x				0700874613	Số 270, đường Lê Công Thanh, phường Minh Khai, thành phố Phú Lý, tỉnh Hà Nam, Việt Nam Nam	Đội QLTT số 3	Quý 3	
24	Hộ kinh doanh Đỗ Lan Hương	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x			06A8009165	Số 196, đường Lê Công Thanh, phường Liêm Chính, thành phố Phú Lý, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 3	Quý 3	
25	Hộ kinh doanh Hoàng Thị Thu Dự	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x			06A8005822	Số 135, đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phú Lý, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 3	Quý 3	
26	Hộ kinh doanh Phạm Thị Thanh Hương - 1980	Kinh doanh sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương		x			06A8013208	Số 163, đường Lê Công Thanh, tổ 6, phường Minh Khai, thành phố Phú Lý, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 3	Quý 3	
27	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Đại Phát 38	Kinh doanh xăng dầu	x				0700755849	Xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 3	Quý 2	

28	Công ty TNHH Hoàng Lâm HN	Kinh doanh xăng dầu	x			0700770082	Km 229 - Tuyến tránh QL1A, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 3	Quý 2	
29	Công ty TNHH Hữu Nghị	Kinh doanh xăng dầu	x			0700207560	Thôn Nhật Tựu, xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 3	Quý 2	
30	Công ty Cổ phần tập đoàn 68	Kinh doanh xăng dầu	x			0700246295	Tổ 7, phường Thanh Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Đội QLTT số 3	Quý 2	
31	Công ty TNHH dịch vụ thương mại Tân Hoàng Lâm	Kinh doanh xăng dầu	x			0700836061	Thôn 3, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Đội QLTT số 3	Quý 2	